Trung tâm Công báo và Tin học
Văn phòng Ủy ban Nhân dân, Tỉnh Quảng Ngãi
06.01.2022 10:06:21 +07:00

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Tỉnh Quảng Ngãi
06/01/2022 10:03:08

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 28 /UBND-KGVX V/v đề xuất xây dựng kế hoạch năm 2022 thực hiện Tiểu dự án 3 trong Dự án 5 thuộc CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025	*Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 01 năm 2022*

Kính gửi:
- Bộ Lao động –Thương binh và Xã hội;
- Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

Thực hiện Công văn số 4718/LĐTBXH-TCGDNN ngày 16/12/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc xây dựng kế hoạch năm 2022 thực hiện Tiểu dự án 3 trong Dự án 5 thuộc CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, UBND tỉnh Quảng Ngãi đề xuất xây dựng kế hoạch năm 2022 thực hiện Tiểu dự án 3 trong Dự án 5 thuộc CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. Bối cảnh xây dựng kế hoạch năm 2022

1. Những thuận lợi

Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội được cấp uỷ, chính quyền các cấp luôn quan tâm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; được sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực của toàn dân. Cùng với sự phát kinh tế - xã hội chung của cả tỉnh, với nhiều nguồn lực đầu tư của trung ương và địa phương thông qua các chương trình, dự án, chính sách dân tộc; trong những năm qua, tình hình kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) của tỉnh đã có nhiều phát triển; kết cấu hạ tầng từng bước được cải thiện, nhất là hạ tầng thiết yếu như: đường giao thông, điện, trạm y tế, trường học, nhà văn hóa, công trình thủy lợi, hệ thống thông tin liên lạc… do đó, việc tổ chức thực hiện được thông suốt, thuận lợi.

2. Những khó khăn, thách thức

- Trong những năm qua, tỉnh Quảng Ngãi luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh duy trì nhịp độ phát triển và đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy vậy, nguồn lực đầu tư phát triển của tỉnh còn rất khó khăn; vùng đồng bào DTTS&MN của tỉnh vẫn còn những khó khăn, hạn chế nhất định: Quy mô

Ủy ban nhân dân
tỉnh Quảng Ngãi
Tỉnh Quảng Ngãi
06/01/2022
10:03:08

kinh tế nhỏ, cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm và chưa vững chắc; sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và chăn nuôi chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh. Công nghiệp nhỏ bé, tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề nông thôn phát triển chậm; kết cấu hạ tầng tuy đã được đầu tư cơ bản nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển; tỷ lệ hộ nghèo cao so với bình quân chung của tỉnh. Chất lượng giáo dục, y tế còn thấp. Bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của một số dân tộc đang có xu hướng bị mai một; tâm lý trông chờ, ỷ lại và một số phong tục tập quán lạc hậu của một bộ phận người dân tộc thiểu số vẫn còn tồn tại.

- Hiện nay, tình hình dịch Covid -19 còn diễn biến phức tạp, khó lường và còn khả năng kéo dài nên việc xây dựng kế hoạch thực hiện phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi để thực hiện các mục tiêu gặp không ít khó khăn thách thức, vì quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sẽ bị hạn chế bởi đại dịch Covid -19.

II. Mục tiêu

Nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề nhằm tạo việc làm, thêm việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

III. Đối tượng thực hiện

- Người lao động là người dân tộc thiểu số, người lao động là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ quan quản lý về giáo dục nghề nghiệp vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Các tổ chức, cá nhân tư vấn cho người lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đi làm việc ở nước ngoài.

IV. Các nội dung hoạt động của Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 5 Chương trình

1. Hỗ trợ đào tạo nghề

Thực hiện đào tạo theo nhu cầu học nghề của lao động thuộc người dân tộc thiểu số, người lao động là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp và yêu cầu của thị trường lao động; gắn đào tạo nghề với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Đổi mới và phát triển đào tạo nghề theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo. Tạo điều kiện thuận lợi để lao động thuộc người dân tộc thiểu số, người lao động là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có thu nhập thấp tham gia các chương trình đào tạo phù hợp với trình độ học vấn, điều kiện kinh tế đáp ứng yêu cầu xã hội.

Ủy ban nhân dân
tỉnh Quảng Ngãi
Tỉnh Quảng Ngãi
06/01/2022
10:03:08

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập

Hỗ trợ sửa chữa, bảo dưỡng một số hạng mục công trình: Sửa chữa phòng học... cho Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Ba Tơ.

3. Tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp, khởi nghiệp, học nghề, việc làm và các dịch vụ hỗ trợ việc làm, đi làm việc ở nước ngoài

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về đào tạo nghề cho lao động người dân tộc thiểu số, người lao động là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tăng cường công tác tuyên truyền về công tác đào tạo nghề trên Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Phát thanh cấp huyện, thành phố và trên hệ thống đài truyền thanh các xã và các phương tiện truyền thông khác qua hoạt động sinh hoạt các Hội, Đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở để các cấp, các ngành, các địa phương, cán bộ, nhân dân và người lao động nhận thức đầy đủ và tích cực tham gia trong đào tạo nghề.

- Tổ chức tư vấn định hướng giáo dục nghề nghiệp, giới thiệu việc làm cho lao động người dân tộc thiểu số và các huyện miền núi trên địa bàn tỉnh với nhiều hình thức: Tư vấn hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục phổ thông; tư vấn giới thiệu việc làm thông qua các sàn giao dịch việc làm tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh và các phiên giao dịch việc làm lưu động tại các huyện, In và phát tờ rơi tuyên truyền về đào tạo nghề, giải quyết việc làm, các mô hình đào tạo có hiệu quả...

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá trong quá trình thực hiện Tiểu dự án

Nội dung: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá tình hình thực hiện Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 5 Chương trình ở các huyện miền núi; các xã và các đơn vị tham gia đào tạo nghề cho lao động ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022.

V. Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện

Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện: 3.300 triệu đồng, trong đó:

- Vốn ngân sách Trung ương: 2.550 triệu đồng.

- Vốn ngân sách địa phương: 750 triệu đồng.

(Có Phụ lục nhu cầu kinh phí thực hiện kèm theo)

VI. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành từ cấp tỉnh đến cấp huyện, xã; ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện. Huy động sự tham gia đồng bộ giữa các cấp, các ngành và các đoàn thể từ tỉnh tới cơ sở, đặc biệt là sự tham gia của các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp như: Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh...

Ủy ban nhân dân
tỉnh Quảng Ngãi
Tỉnh Quảng Ngãi
06/01/2022
10:03:08

2. Tiếp tục rà soát điều chỉnh lại danh mục nghề đào tạo cho lao động ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, bảo đảm các nghề nông nghiệp phải phù hợp với quy hoạch sản xuất nông nghiệp, yêu cầu tái cấu trúc ngành nông nghiệp, đào tạo nghề gắn với hỗ trợ nông dân liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản; đối với nghề phi nông nghiệp phải xuất phát từ nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp.

3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, vận động, tuyên truyền về các chính sách của Đảng, Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vai trò của đào tạo nghề đối với tạo việc làm, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi , góp phần tích cực thực hiện thắng lợi Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN. Cần chú trọng việc thông tin, tuyên truyền trực tiếp cho lao động nông thôn trong quá trình đào tạo, tổ chức thông tin rộng rãi về những người lao động đã thành công sau khi học nghề.

4. Khảo sát kỹ nhu cầu người học, đào tạo nghề để xây dựng kế hoạch đào tạo sát đúng với tình hình thực tiễn; phải xác định sản phẩm chủ lực của địa phương *(thế mạnh về cây, con)* để tổ chức đào tạo; trong đào tạo cần lấy thực hành làm chính, với phương châm " cầm tay, chỉ việc", gắn với các mô hình sản xuất có hiệu quả, bền vững. Chỉ đạo các cơ sở đào tạo nghề phối hợp với các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp có khả năng thu hút lao động qua đào tạo nghề từ khâu xây dựng nội dung chương trình đến quá trình tổ chức đào tạo và nhận người học nghề vào làm việc tại doanh nghiệp sau tốt nghiệp.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát ở các cấp nghiêm túc thực hiện trách nhiệm được giao theo các quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ.

VII. Tổ chức thực hiện

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện Tiểu dự án 3 trong Dự án 5 thuộc CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN năm 2022 theo quy định.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành, cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch hằng năm, tổng hợp kinh phí chi sự nghiệp để đảm bảo hoạt động của Tiểu dự án 3 trong Dự án 5 thuộc CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN năm 2022;

- Chủ trì hướng dẫn cơ chế quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Tiểu dự án 3 trong Dự án 5 thuộc CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN năm 2022.

3. Trách nhiệm của các sở, ngành liên quan

- Tham gia triển khai nội dung Tiểu dự án 3 trong Dự án 5 thuộc

Ủy ban nhân dân
tỉnh Quảng Ngãi
Tỉnh Quảng Ngãi
06/01/2022
10:03:08

CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN năm 2022 trong phạm vi và nội dung, nhiệm vụ có liên quan đến lĩnh vực do Sở, ngành quản lý;

- Các Sở, ngành được phân công thực hiện các chính sách phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN hiện hành chịu trách nhiệm rà soát, xây dựng, hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN gắn với chính sách, chương trình và kế hoạch phát triển của ngành; đồng thời chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, thực hiện ở cơ sở.

4. Ủy ban nhân dân các huyện

- Tổ chức triển khai thực hiện Tiểu dự án 3 trong Dự án 5 thuộc CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN năm 2022 trên địa bàn, bố trí nguồn vốn đối ứng từ nguồn ngân sách của địa phương và chủ động huy động thêm các nguồn lực khác thực hiện;

- Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, đảm bảo hệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát;

- Phân công, phân cấp trách nhiệm của các cấp và cơ quan liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chương trình theo nguyên tắc tăng cường phân cấp và đề cao tinh thần trách nhiệm cho cơ sở;

- Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất (khi cần thiết) về tình hình triển khai thực hiện Tiểu dự án 3 trong Dự án 5 thuộc CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN năm 2022.

Trên đây là đề xuất xây dựng kế hoạch năm 2022 thực hiện Tiểu dự án 3 trong Dự án 5 thuộc CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Trà Bồng, Sơn Hà, Sơn Tây, Nghĩa Hành, Tư Nghĩa, Mộ Đức, Bình Sơn;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, CBTH;
- Lưu VT, KGVXvht8.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Phiên

Ủy ban nhân dân
tỉnh Quảng Ngãi
Tỉnh Quảng Ngãi
06/01/2022
10:03:08

Ủy ban nhân dân
tỉnh Quảng Ngãi
Tỉnh Quảng Ngãi
06/01/2022
10:03:08

Phụ lục

CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TIỂU DỰ ÁN 3 "PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP VÀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI" NĂM 2022

(Kèm theo công văn số 28 /UBND-KGVX ngày 05 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Địa bàn huyện có xã DTTS và MN	Chỉ tiêu/nhiệm vụ	ĐVT	Số lượng	Đề xuất nhu cầu kinh phí năm 2022 (triệu đồng)				Ghi chú
					Tổng cộng	Trong đó			
						NSTW hỗ trợ từ CTMTQG	Ngân sách địa phương	Huy động khác	
(1)	(2)	(3)	(4)		(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
		TỔNG CỘNG(=I+II+III)	**Triệu đồng**		**3.300**	**2.550**	**750**	**-**	
I		**Hoạt động 1: Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động vùng DTTS và MN**			**2.000**	**1.500**	**500**		
		Số lượng	*người*	*600*					
		Kinh phí thực hiện	*Triệu đồng*		*2.000*	*1.500*	*500*	*-*	
II		**Hoạt động 2: Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng dạy và học cho cơ sở GDNN công lập**			**450**	**450**	**-**	**-**	
Huyện Ba Tơ									
		Trung tâm GDNN - GDTX huyện Ba Tơ	Cơ sở	1	**450**	**450**			
a		*Mua sắm máy móc, trang thiết bị phục vụ đào tạo*	*Triệu đồng*		*0*	*0*			
b		*Sửa chữa, bảo dưỡng một số hạng mục công trình: Sửa chữa phòng học, xây dựng nhà vệ sinh...*	*Triệu đồng*		*450*	*450*			
c		*Phát triển, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý*	*Triệu đồng*		*0*	*0*			
d		*Phát triển chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy*	*Triệu đồng*		*0*	*0*			
đ		*Số hóa các chương trình, giáo trình, học liệu; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý dạy và học*	*Triệu đồng*		*0*	*0*			
III		**Hoạt động 3: Tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp; kiểm tra, giám sát...**	Triệu đồng		**850**	**600**	**250**	**-**	